

Bản án số: 124/2022/HS-ST
Ngày: 08-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thuý Mở

Ông Đỗ Văn Mạnh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đào Thị Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:* Bà Đào Thị Ngân, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 121/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 127/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng:

1. **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 20 tháng 4 năm 1983 tại thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn 1, xã G, huyện T, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Huy T, sinh năm 1954 và con bà Vũ Thị H, sinh năm 1958; Chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/8/2022 đến ngày 19/8/2022 chuyển tạm giam; có mặt.

2. **Nguyễn Văn H1**, sinh ngày 18 tháng 11 năm 1988 tại thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn 1, xã G, huyện T, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo:

Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D, đã chết và con bà Lê Thị X, sinh năm 1962; Đã ly hôn chị La Thị T, sinh năm 1995 và có 01 con; Tiền án: Bản án số 133/2020/HS-ST ngày 23/9/2020, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2022; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/8/2022 đến ngày 19/8/2022 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H1:* Bà Đoàn Thị Hệ - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Điểm cầu thành phần tại Phòng xét xử trực tuyến - Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng còn có:*

Bà Nguyễn Thị Liễu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Ông Phạm Thê Duyệt - Kiểm tra viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Các ông Nguyễn Quang Duy, Vũ Biên Cương, Phạm Sơn Nguyên, Lê Đức Anh, Hoàng Đắc Tài - Cán bộ Đội cảnh sát hỗ trợ tư pháp Công an huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11/8/2022, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn H1 gặp nhau, do cùng nghiện ma túy nên Nguyễn Văn H rủ Nguyễn Văn H1 đi mua ma túy về sử dụng. Cả hai thống nhất Nguyễn Văn H góp 200.000 đồng, Nguyễn Văn H1 góp 100.000 đồng, Nguyễn Văn H là người cầm tiền và mua ma túy. Nguyễn Văn H1 điều khiển xe máy biển kiểm soát 15AF-039.02 chở Nguyễn Văn H đi mua ma túy. Trên đường đi, Nguyễn Văn H1 vào hiệu thuốc mua 02 xi lanh cất vào túi quần bên phải đang mặc, mục đích dùng để sử dụng ma túy. Nguyễn Văn H1 chở Nguyễn Văn H đến khu vực mặt bằng thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, tại đây Nguyễn Văn H mua của một người đàn ông không quen biết 03 gói ma túy Heroine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Nguyễn Văn H cất vào túi quần bên trái đang mặc rồi lên xe Nguyễn Văn H1 chở về nhà tìm nơi sử dụng. Khoảng 12 giờ 00 ngày 11/8/2022, khi Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1 đến khu vực chân cầu Tràng Kênh thuộc tổ dân phố Thắng Lợi, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Tiến hành kiểm tra, thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của Nguyễn Văn H đang mặc có 03 gói giấy vờ học sinh màu trắng bên

trong đựng chất bột màu trắng nghi là chất ma túy, thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Văn H1 02 xi lanh, thu giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Espero, biển kiểm soát 15AF-039.02 đã qua sử dụng. Khám xét khẩn cấp nơi ở và khu vực có liên quan của Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1 không thu giữ được gì. Tại bản Kết luận giám định số 397 ngày 15/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận mẫu chất bột màu trắng thu của Nguyễn Văn H gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,21 gam, là loại Heroine.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong chứa số ma túy và vỏ bao gói của mẫu vật, dấu niêm phong số 397MT/PC09 và 02 xi lanh.

Cáo trạng số 130/CT-VKS ngày 17 tháng 11 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo trình bày đã thực hiện hành vi như nội dung nêu trên và đồng ý với tội danh mà Kiểm sát viên luận tội, kết tội đối với các bị cáo, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H1 đồng nhất với các quan điểm của Kiểm sát viên nhưng đề nghị xem xét vị trí, vai trò đồng phạm trong vụ án của bị cáo Nguyễn Văn H cao hơn bị cáo Nguyễn Văn H1, hoàn cảnh khó khăn đặc biệt của bị cáo là đã ly hôn, nuôi con nhỏ và là lao động chính, hộ cận nghèo nên áp dụng cho bị cáo Nguyễn Văn H1 thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo Nguyễn Văn H1 xin miễn án phí vì thuộc hộ cận nghèo nên áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Kiểm sát viên đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H với mức án tù 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 với mức án tù 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy. Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến về việc thu thập chứng cứ của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội phạm mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận như sau: Ngày 11/8/2022, các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1 có hành vi góp tiền cùng mua và cùng cất giấu trái phép chất ma túy có khối lượng 0,21 gam, là loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân, bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực chân cầu Tràng Kênh thuộc địa phận Tổ dân phố Thắng Lợi, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Nên hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1 đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 130/CT-VKS ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố các bị cáo như đã nêu trên và lời luận tội, kết tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng pháp luật.

- Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và hình phạt áp dụng:

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước về chất ma túy gây mất trật tự trị an xã hội. Đây là vụ án đồng phạm, phân hóa vai trò những người đồng phạm xét thấy bị cáo Nguyễn Văn H là người đề xuất và thực hành nên vị trí, vai trò trong vụ án là cao hơn bị cáo Nguyễn Văn H1 là người thực hành.

[4] Bị cáo Nguyễn Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn H1 đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo thành

khẩn khai báo nên các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo là người nghiện ma túy nên xác định các bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Về mức hình phạt áp dụng: Phải áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, như vậy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp và chấp nhận một phần quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H1.

[7] Tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung, do các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tài sản, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về những vấn đề khác:

[8] Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong chứa số ma túy và vỏ bao gói của mẫu vật, dấu niêm phong số 397MT/PC09 và 02 xi lanh là vật nhà nước cấm lưu hành, liên quan đến tội phạm.

[9] Trong vụ án này: Xe máy biển kiểm soát 15AF-039.02 Nguyễn Văn H1 mượn của anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1983, trú tại xã G, huyện T, thành phố Hải Phòng, anh Nguyễn Văn H2 không biết việc Nguyễn Văn H1 dùng xe để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe máy biển kiểm soát 15AF-039.02 cho anh Nguyễn Văn H2 là chủ sở hữu và Cơ quan điều tra không xử lý anh Nguyễn Văn H2. Đối tượng bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1, quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý.

[10] Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Do bị cáo Nguyễn Văn H1 thuộc hộ cận nghèo và xin miễn án phí nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Nguyễn Văn H** 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 11/8/2022.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Nguyễn Văn**

H1 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 11/8/2022.

Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong chứa số ma túy và vỏ bao gói của mẫu vật, dấu niêm phong số 397MT/PC09 và 02 xi lanh (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Về án phí áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Văn H1 được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- CQCSĐT Công an huyện Thủy Nguyên;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trung Hiếu